



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 172.758

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG CONG RANG
Last Middle First

Current Address: Vinh Phuoc Binh Gra, Chau Thanh Dong Nai

Date of Birth: 08/12/48 Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) 1st Lt
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/27/75 To 09/22/81
Years: 6 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Nguyen Cao Hung</u>	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

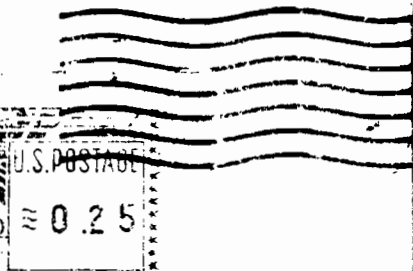
5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6.. ADDITIONAL INFORMATION :

FROM: HUNG-CAO-NGUYEN



SEP 28 1988

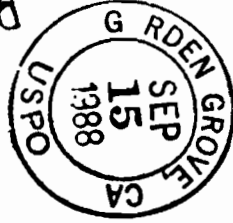
TO: MRS. KHUC MINH THO

5555 COLUMBIA, AVE, SUITE D

THO 55 23242691 09/24/88
NOTIFY SENDER OF NEW ADDRESS
THO
P O BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635

2, VA.

22204



Kính gửi bà Kaiz nial-thu.

Trước hết tôi kính gửi tới bà
lời chào hỏi thân ái, và lời kính chúc
bà không ốm.

Sau này kính gửi đến bà bản
tấm tất theo mẫu nê an-cen-ly
tôi ở quê hương đã nhận được
và hiện như đã ở an-cen-ti-lam
phần bà, nay tôi lại tới cũng
lên phần bà đây, kính mong bà
giúp cho, con thấy thế gửi đến
tôi. Chắc như thế tiếp tục theo
chúng tôi ở ở nhà hai chị
phụ nữ cũng thừa thuận.

Nếu đến bà giúp, một số xin
liên lạc với bà tôi. Nếu được
trợ với tôi theo tin chỉ gửi
tự Entate form đến Kim Thư
nay.

Rất mong ai giúp đỡ các bà
một lần nữa kính chúc bà toàn
đầy sức khỏe và thoải mái nãy nay
ý hướng đầy nhận được bà đang hiện
hơn.

Cũng xin thư số này với HS, tôi có hồ
sơ hồ sơ của bà và vợ em tôi;
tên của chị là Hoa Kỳ (Huey) bà
cho biết qua mẫu 2-172 (notice of
approval of relative immigrant visa
petition) qua cô em tôi là Connie
Quach ở số 12561 Lucille Ave, GG
CA, 92641 - ngày 7/11/86.

Chân thành kính chào bà.

Kính thư

Boston, MA 15/8/88

Unbanc

Trang Công Bằng.

To: Mrs KHUC MINH THO'
5555 Columbia, Tike, Suite D
Arlington, VA 22204.

05/8/1988

INTAKE FORM.

Prisoner's name : HOANG-CÔNG-BẮNG
Date of birth : 12-8-1942
Sex : Male (Nam)
Marital Status : Wife & 6 Childrens (Vo & 6 Con)
Address in Viet Nam : Vinh-Phuoc, Binh-Gia, Chau-Thanh,
Dong-Nai.
Political Prisoner : From: 27-6-1975 to: 22-9-1981
Place of Re-education Camp : Trang-Lon, Dong-Pan (Tay-Ninh),
K3 Gai-Ray, Xuan-Loc (Dong-Nai)
Profession : Education in USA
Vietnamese Army Rank : Lieutenant (Trung uy)
Vietnamese Government Position : Phu ta phong bao tri tinh
Gia-Dinh.
Applicant of ODP : IV# 173.758

Number of dependents accompanying:

Name	Date of birth	Relationship
Nguyễn Thị Tinh	10-5-1948	Vợ (Wife)
Hoàng Thị Da' Hường	20-7-1970	Con (Daughter)
Hoàng Quốc Việt	28-4-1971	Con (Son)
Hoàng Thị Lê Trinh	12-5-1972	Con (Daughter)
Hoàng Quốc Anh Vũ	14-9-1973	Con (Son)
Hoàng Quốc Anh Tuấn	23-4-1975	Con (son)
Hoàng Nguyễn Thu Thảo	30-10-1979	Con (Daughter)

Mailing address in Viet Nam : Vinh-Phuoc, Binh-Gia, Chau-
Thanh, Dong-Nai.

Name address of sponsor or Relation : Nguyễn-Cao-Hung

Relationship with prisoner : Father in Law (Cha Vợ)

Name, Address and signature of informant : Hoàng Công Bằng
Vinh-Phuoc, Binh-Gia, Chau-Thanh, Dong-Nai.

Hoàng-Công-Bằng.



CONTROL

4/26

- ☒ Card
- ☒ Doc. Request; Form
- ☐ Release Order
- ☐ Computer
- ☐ Form "D"
- ☐ ODP/Date
- ☐ Membership; Letter